

# Chức thư cho con của ông Nguyễn Hiến Lê

Ông Nguyễn Hiến Lê (1912-1984) tốt nghiệp trường Công Chánh Hà Nội năm 1934, được bổ nhiệm về làm việc tại miền Tây Nam Phần. Sau năm 1945, ông dạy học ở Long Xuyên. Năm 1952 lên Sài Gòn hoạt động trong lãnh vực văn hoá. Viết và dịch sách, viết báo, mở nhà xuất bản. Ông đã xuất bản được hơn 120 tác phẩm gồm nhiều lĩnh vực khác nhau như giáo dục, văn học, ngữ học, triết học, lịch sử, du ký, gương danh nhân, chính trị, kinh tế,... Ông là một nhà văn hoá lớn của Việt Nam từ trước đến nay.

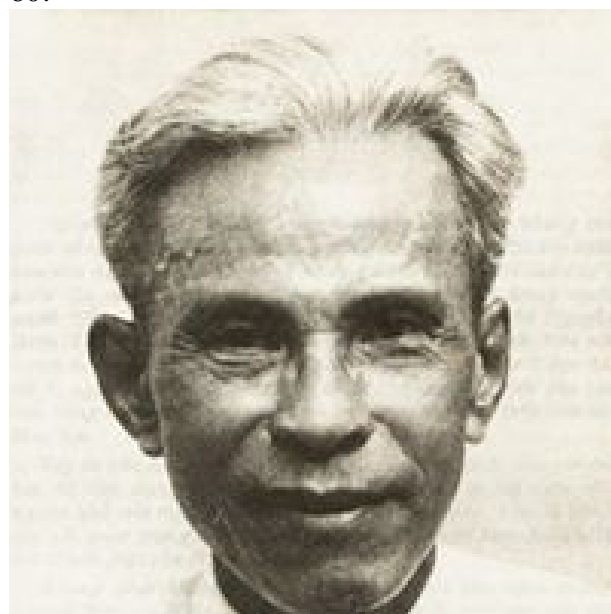
Sau 1975, Ông Nguyễn Hiến Lê viết trong tập hồi ký:

“Người ta nhận định sai về tình trạng miền Nam. Trước ngày 30-4-75, miền Nam rất chia rẽ: nhiều giáo phái, đảng phái nhưng tiến bộ hơn miền Bắc nhiều về mức sống, kỹ thuật, nghệ thuật, văn hoá; nhờ ngôn luận được tương đối tự do, nhờ được đọc sách báo ngoại quốc, biết tin tức thế giới, du lịch ngoại quốc, tiếp xúc với người ngoại quốc...; cả về đạo đức nữa: vì đủ ăn, người ta ít thèm khát mọi thứ, ít gian tham (tôi nói số đông), ít chịu làm cái việc bị ôi là tố cáo người hàng xóm [Một thím làm tổ phó lo về đời sống, được công an phường gọi đi học tập. Mới hết buổi đầu, thấy công an chỉ dạy cách dò xét, tố cáo đồng bào (ăn uống ra sao, chỉ trích chính phủ không, khách khứa là hạng người nào...), thím ta xin thôi liền, về nói với bạn: “Tôi không làm công việc thất đức đó được”. Lớp học đó bỏ luôn] chứ đừng nói người thân, nói chung là không có hành động nhơ nhớp như nhiều cán bộ ở Bắc tôi đã kể ở trên. Tôi còn nhận thấy vì người Nam bị coi là nguy hiểm, nên càng đoàn kết với nhau, thương nhau: cùng là nguy với nhau mà !”

Ông có viết một câu mà nhiều người rất tâm đắc, rằng: dù đã đọc cả trăm ngàn cuốn sách viết về Cộng Sản, mà chưa sống vài ba

năm trong chế độ đó, thì cũng xem như chưa biết tường tận về cộng sản.

Dưới đây là bức thư ông viết cho con cháu vào năm 1972, xem như chức thư ở tuổi 60:



Sài Gòn 8.1.1972

Các con,

*Tục lệ của mình không coi trọng sinh nhật bằng tử nhật. Chỉ một số gia đình sang trọng mới làm lễ chúc thọ cha mẹ, ông bà (hoặc thầy học) khi những vị đó 60 tuổi trở lên: vừa 60 tuổi được coi là lão rồi, có thể dưỡng lão, mọi việc trong nhà giao cho con cháu, mà việc nước cũng để cho “đàn sau gánh vác”.*

*Vì tục lệ đó cho nên ba không bao giờ nghĩ tới – mặc dù có thể nhớ tới sinh nhật của vợ con, ngay của chính ba nữa – cho nó là không quan trọng. Nhưng năm nay thì ba nghĩ tới, vì hôm nay ba đúng 60 tuổi Tây (tuổi ta 61 mà tháng rưỡi nữa qua năm Nhâm Tý đã là 62), nghĩa là đã sống được một hoa giáp (60 năm).*

Hồi trẻ có người đoán số ba, bảo chỉ hưởng lộc tới năm nay thôi. Ba cho là sai; ba có thể sống được mười năm nữa, nhưng từ năm nay thấy mình già rồi; mấy tháng trước té cầu thang, trật gân, mất ba tuần mới khỏi, và gần đây bác sĩ Mazaud chuyên về tim bảo động mạch của ba bắt đầu cứng (artériosclérose), và nghe tim có double souffle (phì phì), ngày nào cũng phải uống hai thứ thuốc sédocaréna và cordarone (hoặc amplivie), có lẽ cho tới suốt đời. Viêt lách bình thường (dĩ nhiên trí nhớ đã giảm), nhưng đi nhanh và xách nặng không được. Tóm lại không có gì quan trọng: 60 tuổi mà như vậy cũng là “normal”. Má con kém ba 3 tuổi còn mạnh hơn ba, chỉ có một con mắt bị cataracte[1], bệnh đó dễ trị, khi nào nó “chín” thì mổ.

Vậy hôm nay là sinh nhật của ba, cũng chẳng ăn mừng gì cả. Các cụ ngày xưa thường nhân dịp đó làm một bài thơ “tự trào”, nghĩa là tự giễu mình. Ba không làm thơ thì ôn lại cuộc đời đã qua.

Tuổi thơ và thiếu niên của ba cực khổ. Mồ côi cha từ hồi 10 tuổi ta, nhờ mẹ và bà ngoại mới được học hành, và cũng nhờ truyền thống gia đình, nhờ số tốt nên mới nổi tiếng là học giỏi trong họ nội họ ngoại và xuất thân được ở trường Cao đẳng Công chánh. Nếu sinh vào một gia đình khác thì đậu tiểu học rồi tắt phải phá ngang mà đi làm. Có thể nói nhà chỉ đủ cơm ăn với rau, đậu; đau ốm thì uống thuốc Nam rẻ tiền rồi để cho cơ thể tự chống với bệnh tật chứ không mời ông lang, nhất là bác sĩ (một lần coi mạch của bác sĩ thời đó là 5đ bằng 5.000đ bây giờ). Thời đó những gia đình như gia đình mình sống nhờ thiên nhiên, gọi là nhờ số cũng được: bản chất mạnh thì sống, yếu thì chết.

Đầu năm 1935 ba ra làm việc, năm 1937 lập gia đình, 1938 có con, thì năm 1939 đã bắt đầu thế chiến thứ nhì. Trong mười năm 1935-1945, vì hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế và của chiến tranh, cần kiệm lắm, gia đình mới đủ sống, để dành được một chút, năm 1945 tản cư, của cải mất hết. Từ 1945 đến 1950 vì không

chịu trở lại Sở Công chánh nên sống thật vất vả.

Từ 1950 mới vào dạy trường Trung học Long Xuyên[2], vừa viết sách; ba năm sau, cần kiệm lắm, mới gầy được một số vốn là non 200.000đ (bằng hai triệu ngày nay) và 1953 bỏ dạy học, lên Sài Gòn sống bằng cây bút. Nhưng mới lên Sài Gòn thì bị hai bệnh nặng: lao phổi và loét bao tử (ulcère bulbaire), trị 4-5 tháng mới hết. Hết rồi, tận lực làm việc, năm 1960 mua được căn nhà ở Kì Đồng này, lúc đó ba đã là 50.

Tóm lại trong non 50 năm vất vả, lúc lên lúc xuống, từ hai bàn tay trắng mới xây dựng được thì vì chiến tranh bị tiêu huỷ hết, rồi lại từ hai bàn tay trắng xây dựng lại nữa. Nét chính trong đời ba là trải qua những đau khổ trong cảnh nghèo hồi nhỏ, nên lớn lên lúc nào cũng tận lực chiến đấu với nó; tính tình có lẽ do đó mà nghiêm khắc, gay gắt, đó là “mặt trái của huy chương”; nếu sinh vào hoàn cảnh như các con các cháu ngày nay, không phải chiến đấu thì tính tình chắc ôn hoà hơn, nhưng nghị lực chắc cũng kém.

Có thêm điểm này nữa cũng đặc biệt: tuy chống với cảnh nghèo mà không bao giờ ba ham làm giàu: năm 1953 lên Sài Gòn, có tiếng tăm một chút rồi, một số bạn rủ ba xuất bản sách giáo khoa hoặc mở trường tư (trung học), hai nghề đó ba làm thì tắt thành công và mau giàu, ba từ chối hết, chỉ viết rồi xuất bản sách của mình thôi, mà má con cũng chỉ dạy riêng một lớp tại nhà thôi, không muốn khuếch trương kinh doanh, hề dư ăn, phong lưu rồi thì thôi. Ngay bây giờ, chỉ xuất bản sách của ba thôi, lợi tức cũng có thể tăng lên gấp đôi, gấp ba nhưng ba không muốn: ba bán tác quyền khoảng 50 cuốn cho mười nhà xuất bản khác, chỉ giữ lại mười cuốn xuất bản lấy thôi. Nghĩa là ba để thì giờ mà viết chứ không muốn kinh doanh làm giàu, và biết “tri túc”, hạn chế nhu cầu cùng thị dục của mình. Tri túc là một nét của triết lí phương Đông của nhà Nho (tri túc nghĩa là biết thế nào là đủ rồi thì thôi, không cần thêm nữa). Ba nhận thấy rằng con, Hằng

và Hải đều không ham làm giàu, tính tình liêm khiết, điều đó đáng khen, giữ được nếp nhà đấy.

Nhờ tri túc như vậy, nhờ để thì giờ mà viết lách, nên tuy non hai chục năm nay – từ 1953 – sự nghiệp văn chương của ba tiến nhiều. Tới nay có trên trăm cuốn (tome), non 90 nhan đề (titre), khoảng một nửa là dịch, một nửa soạn. Về số lượng (quantité) đó, từ trước tới nay chưa ai hơn được. Về phẩm (qualité), ba được coi là cây bút biên khảo và dịch thuật có giá trị nhất; và ba nghĩ rằng trong trên 100 cuốn đó, sau này khi ba chết, còn được mười cuốn lưu lại đời sau (trong dăm ba chục năm); văn xuôi của ba có được vài chục bài ngắn, dài vào hạng mẫu mực (classique), hay. Nhưng điều đáng mừng hơn là ba được mọi giới trọng là nhà văn độc lập, có tinh thần nhân bản và tinh thần quốc gia cao, có tính tình liêm khiết: đã trên mười lần, ba từ chối những cái mà người ta cho là vinh dự của người cầm bút, như giải thưởng văn chương, làm giám khảo chấm giải thưởng văn chương, làm giáo sư đại học, vô uỷ ban điển chế văn tự, dịch thuật, và hội đồng Văn hoá Giáo dục v.v... Ba cho những cái đó là hư danh mà cũng không ưa những cơ quan đó, người cầm bút nên quý nhất sự độc lập và sự liêm khiết.

Còn sống được mười năm nữa, cuộc sống được bảo đảm về vật chất rồi ba mong giữ được hai điều đó: độc lập, thanh khiết cho tới cùng và viết hoặc dịch thêm độ mười cuốn nữa để cho có công việc mà đời bớt buồn, thế thôi.

Cái vui nhất là ít năm nữa được thấy hoà bình, các con cháu, cả Hằng và Hải, về đây tụ họp ít tháng, cúng giỗ ông bà – gia đình mình học hành được như ngày nay là nhờ tổ tiên mấy đời sống liêm khiết và rất trọng sự học – rồi đi thăm ít nơi thắng cảnh của non sông, thăm quê hương mồ mả ở Hà Nội, Sơn Tây. Sau đó các con có tân mác mỗi người một nơi thì cũng là lẽ tự nhiên; nếu không xây dựng được gì cho quốc gia dân tộc thì sống một đời chính trực, giữ được tư cách, dạy dỗ con cái cho đàng

hoàng, cũng là tạm được rồi. Ước nguyện đó, bao lâu nữa mới toại?./.

## SƯU TÂM

### “Những câu nói sâu sắc về cuộc đời “

*"Life is too deep for words"* - cuộc sống quá "sâu" để có thể diễn tả bằng lời. Câu nói này thực chẳng hề sai.

Nói cuộc đời đẹp, chỉ toàn đau khổ, chỉ toàn nỗi buồn, chỉ toàn thặng trầm hay có sướng, có khổ ở một vài khía cạnh nhất định đều đúng. Điều quan trọng ở đây là chúng ta đừng tìm mọi cách để định nghĩa về cuộc đời nữa. Hãy sống hết mình đi và rồi đến một ngày nào đó, bạn sẽ hiểu.

Dưới đây là một vài câu nói rất sâu sắc về cuộc sống để mỗi người trong chúng ta cùng chiêm nghiệm và cảm nhận.

1. Đời sẽ dịu dàng hơn biết mấy, khi con người biết đặt mình vào vị trí của nhau.
2. Đừng chỉ vì ai đó trông mạnh mẽ, không có nghĩa là tất cả mọi thứ đều ổn. Ngay cả những người mạnh mẽ nhất cũng cần một người bạn để dựa vào vai mà khóc. Hãy kết hôn với người mà bạn thích chuyện trò với người đó, vì khi bạn già đi, bạn sẽ phát hiện ra rằng thích chuyện trò là một ưu điểm lớn.
3. Bạn bè bạn sẽ không cần bạn phải giải thích gì cả, còn với kẻ thù thì dù bạn có giải thích bao nhiêu họ cũng chẳng tin đâu. Hãy cứ làm những gì mà thâm tâm bạn biết là đúng
4. Người thông minh là người có thể che giấu đi sự thông minh của mình.
5. Nhiều thứ chúng ta mong mỏi có được có giá đắt. Nhưng sự thật là, những gì thực sự khiến chúng ta hài lòng lại hoàn toàn miễn phí – đó là tình yêu, là tiếng cười và là những giây phút miệt mài theo đuổi đam mê của mình.

**6.** Đừng xem trọng bề ngoài vì nó có thể đánh lừa bạn. Đừng xem trọng sự giàu sang vì nó có thể mất dần. Hãy đến với người biết làm bạn cười, vì chỉ có nụ cười mới biến ngày buồn thành vui.

**7.** Đời này, chỉ có chính bạn mới hiểu bạn nhất. Không phải mẹ bạn, không phải người yêu bạn, không phải bạn thân bạn, không phải thầy bói... mà là bạn. Vậy nên hãy tỉnh táo trước khổ đau và nhẹ nhàng trước sung sướng. Sướng khổ là do tâm mình thôi.

**8.** Một lời bất cần có thể gây bất hòa. Một lời độc ác có thể làm hỏng cả cuộc đời. Một lời đúng lúc có thể làm giảm căng thẳng. Một lời yêu thương có thể đem lại hạnh phúc.

**9.** Luôn đặt mình vào vị trí của người khác. Nếu trong vị trí đó, bạn thấy đau, có lẽ người kia cũng sẽ cảm thấy như vậy.

**10.** Đừng hạ thấp giá trị bản thân bằng cách so sánh mình với những người khác. Đó là vì mỗi chúng ta là những con người hoàn toàn khác nhau, chúng ta là những cá nhân độc lập với những tài năng riêng biệt.

**12.** Chớ để cuộc sống trôi tuột qua kẽ tay vì mãi đắm mình trong quá khứ hoặc mơ mộng ảo tưởng về tương lai. Hãy tận hưởng cuộc sống trong từng khoảnh khắc, bạn sẽ cảm thấy từng ngày trôi qua thật trọn vẹn.

**13.** Chớ vội vã băng nhanh qua cuộc đời đến nỗi quên mất mình đến từ nơi nào và điểm dừng chân sẽ là ở đâu.

**14.** Quá khứ đã là lịch sử. Tương lai là một phép màu nhiệm. Còn hiện tại là một món quà của cuộc sống, chính vì thế mà chúng ta gọi đó là một tặng phẩm quý giá.

**15.** Giữa thành công và thất bại có con sông gian khổ... trên con sông đó có cây cầu tên là sự cố gắng.

**16.** Đi ngược lại với đám đông có nghĩa là bạn cực kì thông minh hoặc cực kì ngu dốt.

**17.** Khi tất cả những cái khác đã mất đi thì tương lai vẫn còn.

**18.** Đứng vững và không nghĩ rằng mình sẽ ngã thì sẽ chẳng bao giờ ngã.

**19.** Con người sinh ra không phải để tan biến đi như một hạt cát vô danh. Họ sinh ra để in dấu lại trên mặt đất, in dấu lại trong trái tim người khác.

**20.** Tôi không tin ai không có lúc buồn, tôi không tin ai luôn có niềm vui.

**21.** Thiên Chúa ban cho tất cả mọi người 24 giờ, còn 24 giờ ấy có giá trị bao nhiêu là do mỗi người tự định lấy.

**22.** Cuộc sống quan trọng nhất là sự lựa chọn.

**23.** Làm người phải tự tin, nhưng không được tự tin đến mức tự phụ. Làm người nên khiêm tốn, nhưng không được khiêm tốn đến mức đánh mất lòng tự tin của mình.

**24.** Cuộc sống, ngay cả khi có một ngàn lý do để làm cho bạn khóc, bạn vẫn phải tìm một triệu lý do để giữ nụ cười.

**25.** Bạn không thể điều khiển hướng gió, chỉ có thể điều khiển cánh buồm. Bạn không cần phải thấy hết các bậc thang mà chỉ cần đi bước đầu tiên với một niềm tin.

**26.** Dường như càng lớn, người ta càng phải đối diện với nhiều sự lựa chọn hơn lúc nhỏ, không chỉ đơn thuần là thích thì có thể chọn. Mọi thứ trở nên rắc rối hơn và luôn luôn có sự do dự song song tồn tại. Cuối cùng, dù là lựa chọn con đường nào đi nữa, chúng ta sẽ vẫn chịu tổn thương